

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG THPT CHU VĂN THỊNH
TÀI CHÍNH CÔNG KHAI KIỂM PHIẾU GIAO NHẬN HÀNG

Ngày 16 tháng 4 năm 2025

1. Tổng số học sinh hưởng chế độ: 308 học sinh
2. Số học sinh cắt cơm: 05 học sinh
3. Số suất ăn: 305 học sinh 305 x 42.545 đ = 12.976.225 (303 HS có chế độ; 02 HS không có chế độ)

STT	Tên lương thực, tp	ĐVT	Đơn giá	Số lượng		Thành tiền	Ghi chú
				Nhập	xuất		
I	THỰC PHẨM CHÍNH						
1	Gạo	Kg	Cấp phát	110	110		
2	Thịt bò	Kg	220,000 đ	19	19	4,180,000 đ	
3	Giò lợn	Kg	130,000 đ	35	35	4,550,000 đ	
4	Giá đỗ	Kg	25,000 đ	24	24	600,000 đ	
5	Rau bắp cải	Kg	15,000 đ	42	42	630,000 đ	
6	Bí non	Kg	15,000 đ	42	42	630,000 đ	
II	GIA VỊ						
1	Ớt tươi	Kg	60,000 đ	0.6	0.6	36,000 đ	
2	Gừng	Kg	30,000 đ	1	1	30,000 đ	
3	Tỏi khô	Kg	50,000 đ	0.5	0.5	25,000 đ	
III	HÀNG KHÔ					0 đ	
1	Mì chính Ajinomoto	Kg	70,000 đ	1	1	70,000 đ	
2	Muối I ốt	Kg	7,000 đ	1	1	7,000 đ	
4	Nước mắm Nam Ngư	Lít	19,000 đ	15	15	285,000 đ	
5	Súp (Hải Châu)	Gói	18,000 đ	1	1	18,000 đ	
6	Dầu ăn	Lít	55,000 đ	2	2	110,000 đ	
IV	CHẤT ĐÓT						
1	Chất đốt (Ga)	Khối	36,000 đ	10	10	360,000 đ	
V	KHÁC						
1	Nước rửa bát Sunlight	Lít	35,000 đ	2.6	2.6	91,000 đ	
2	Nước lau sàn	Lít	30,000 đ	1	1	30,000 đ	
3	Găng tay	Gói	10,000 đ	2	2	20,000 đ	
Tổng cộng				309.7	309.7	11,672,000 đ	

THỦ KHO
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đoàn Thị Dân
Đ/D CÔNG ĐOÀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đặng Văn Thuận
Đ/D THANH TRA ND
(Ký, ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ Hải Kiều
PHỤ TRÁCH NẤU ĂN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Lan
ĐOÀN THANH NIÊN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO HÀNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

TB QUẢN LÝ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trung Thành
Đ/D GIÁO VIÊN

Cử Thị Hoài
Đ/D HỌC SINH
(Ký, ghi rõ họ tên)